

Bản án số: 19/2021/HS-ST  
Ngày 08-4-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vương Đình Thi.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Đức Thập và bà Bùi Thị Thúy.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huệ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 19/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

**Mai Xuân T**, sinh năm 1998 tại huyện Gc, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Khu dân cư T, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn V và bà Đỗ Thị T2; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

**- Bị hại:** Ông Phạm Văn P, sinh năm 1959; trú tại: Thôn G1, xã L2, huyện G, tỉnh Hải Dương (đã chết).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

+ Bà Nguyễn Thị Soi, sinh năm 1938; địa chỉ: Thôn G1, xã L2, huyện G, tỉnh Hải Dương (là mẹ của ông P, vắng mặt).

+ Bà Phạm Thị N, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn G1, xã L2, huyện G, tỉnh Hải Dương (là vợ của ông P, vắng mặt).

+ Chị Phạm Thị G1, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn C, xã L2, huyện G, tỉnh Hải Dương (là con của ông P, vắng mặt).

+ Anh Phạm Hải B, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn G1, xã L2, huyện G, tỉnh Hải Dương (là con của ông P, vắng mặt).

+ Anh Phạm Văn P2, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn G1, xã L2, huyện G, tỉnh Hải Dương (là con của ông P). Người đại diện hợp pháp của anh P2: Bà

Phạm Thị N, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn G1, xã L2, huyện G, tỉnh Hải Dương (là mẹ của anh P2, vắng mặt).

*Người đại diện theo ủy quyền của bà S, bà N, chị G1, anh B:* Anh Phạm Văn L, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn C, xã L2, huyện G, tỉnh Hải Dương (là chồng của chị G1, vắng mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Mai Văn V, sinh năm 1960; địa chỉ: Khu dân cư T, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Xuân T là người có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 12/8/2016. Khoảng 05 giờ 15 phút ngày 04/10/2020, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream màu nâu biển kiểm soát (BKS): 34L9-0782 đi trên đại lộ Võ Nguyên Giáp theo hướng thành phố Hải Dương đi huyện Gia Lộc đến Km5+600 thuộc địa phận thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, thời tiết lúc này mưa to, gió to, mặt đường trơn ướt, trời vẫn còn tối, mặt đường rộng 15m được trải nhựa tương đối bằng phẳng, tổ chức giao thông đường hai chiều được chia thành 4 làn đường, mỗi chiều đường gồm hai làn, tiếp giáp với mép đường bên phải là làn số 1 rộng 3,5m, làn 2 rộng 4m, làn 3 rộng 4m, làn 4 rộng 3,5m và đến mép đường trái; hai bên là lề đường và hành lang rộng 10m. Lúc này phía trước phần đường bên phải cùng chiều với T tại làn số 1 có ông Phạm Văn P đang đỗ xe mô tô BKS: 48F4-1774 đứng dưới lòng đường, bên trái của xe mô tô. Do không chú ý quan sát phía trước, không giảm tốc độ nên phần đầu xe phía trước do T điều khiển đã va chạm vào chân phải ông P làm ông P ngã xuống đường. Tại hiện T xe mô tô BKS: 48F4-1774 của ông P đổ nghiêng phải, đầu xe hướng Gia Lộc, đuôi xe hướng thành phố Hải Dương, tâm bánh sau cách mép đường phải 0,53m, tâm bánh trước trùng mép đường phải. Từ tâm bánh trước của xe mô tô này hướng Gia Lộc 2,2m là dấu vết cày có kích thước dài 5,6m, có chiều thành phố Hải Dương đi huyện Gia Lộc, điểm đầu cách mép đường phải có kích thước dài 1,85m, điểm cuối cách mép đường phải có kích thước dài 2,86m; xe mô tô BKS: 34L9-0782 do T điều khiển nằm đổ nghiêng trái trên mặt đường, đầu xe hướng huyện Gia Lộc, đuôi xe hướng thành phố Hải Dương, tâm bánh trước và tâm bánh sau đều cách mép đường phải 2,8m, mặt ngoài đầu trục ốc bánh trước bên phải còn dính lại dấu vết lông, tổ chức da. Từ tâm bánh trước của xe mô tô này hướng thành phố Hải Dương 3,9m là đến tâm của một dấu vết máu dạng vũng có kích thước dài 0,6m rộng 0,3m; tâm dấu vết máu cách mép đường phải 0,85m và từ tâm bánh trước của xe mô tô này đến cột mốc H6/5 dài 18,2m. Hậu quả ông P bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức Hà Nội, do thương tích nặng không cứu chữa được, gia đình đưa về nhà; đến 04 giờ 50 phút ngày 05/10/2020 ông P tử vong tại gia đình. Hai xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 242/GDPY ngày 13/10/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận nguyên nhân chết của ông Phạm Văn P: Chấn thương sọ não (vỡ xương vòm sọ).

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định bị hại cũng có lỗi dừng, đỗ trên lòng đường giao thông không đúng quy định vi phạm điểm a, b khoản 3 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ.

Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 08/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Mai Xuân T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS; các điểm a, b khoản 3 Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo. Đề nghị tuyên bố: Bị cáo Mai Xuân T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc giáo dục, giám sát và quản lý trong thời gian thử thách. Về hình phạt bổ sung: Không. Về trách nhiệm dân sự: Không. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Mai Xuân T 01 giấy phép lái xe hạng A1. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Đại diện hợp pháp của bị hại xác định đã được nhận lại chiếc xe mô tô và đã được bị cáo bồi thường số tiền 160.000.000 đồng, nay gia đình không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xác định đã nhận được lại chiếc xe mô tô, xe bị hư hỏng nhẹ nay không có yêu cầu, đề nghị gì đối với bị cáo.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định quyết định truy tố, luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với bị cáo là đúng, bị cáo đã bồi thường thiệt hại đầy đủ cho gia đình bị hại và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện T, bản ảnh hiện T, kết luận pháp y về tử thi và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 05 giờ 15 phút ngày 04/10/2020 trong điều kiện thời tiết mưa to, gió to, trời vẫn còn tối, tầm nhìn bị hạn chế Mai Xuân T có giấy phép lái xe hợp lệ điều khiển xe mô tô BKS 34L9-0782 nhãn hiệu Honda Dream màu nâu đi trên đại lộ Võ Nguyên Giáp theo hướng thành phố Hải Dương đi huyện Gia Lộc. Khi đến Km5+600 thuộc địa phận thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn dẫn đến phần đầu xe phía trước va chạm vào chân phải ông P đang đỗ xe đứng dưới lòng đường làm ông P ngã xuống đường, xe mô tô của bị cáo và xe mô tô của ông P đều bị đổ xuống đường. Hậu quả ông P tử vong, hai xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép lái xe hạng A1 bị cáo phải biết các quy định, quy tắc giao thông đường bộ buộc phải chấp hành khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ; bị cáo điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ trong điều kiện trời còn tối, mưa to ảnh hưởng đến việc quan sát, tầm nhìn bị hạn chế, mặt đường trơn trượt nhưng bị cáo không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn dẫn đến xe mô tô do bị cáo điều khiển đã va chạm vào người đang dừng đỗ phía trước, vi phạm vào khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ dẫn đến làm chết 01 người nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của BLHS. Như vậy, VKSND huyện Gia Lộc truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, làm ảnh hưởng đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và sự an toàn về tính mạng, tài sản của người khác nên cần thiết phải áp dụng loại hình phạt nghiêm là hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, người bị hại cũng có lỗi (dừng đỗ trên lòng đường giao thông không đúng quy định) nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không hành nghề lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã được bồi thường đầy đủ nay không yêu cầu gì; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại các phương tiện cho chủ sở hữu đúng quy định nên không đặt ra xử lý. Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng A1 của bị cáo không phải là vật chứng liên quan đến tội phạm nên cần trả lại ngay cho bị cáo sau khi kết thúc phiên tòa là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; các điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Mai Xuân T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Mai Xuân T 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Mai Xuân T cho Ủy ban nhân dân (UBND) thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn G trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo Mai Xuân T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến việc bồi thường thiệt hại trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra, Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Vương Đình Thi**